TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 237/2018/QĐST- HNGĐ	*Lào Cai, ngày 14 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 280/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. **Chị Nguyễn Thị Bích H** - sinh năm 1985

2. **Anh Chu Đức A** - sinh 1985

Cùng địa chỉ: Số nhà 076, đường Đ, tổ 27, phường Ph, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Nguyễn Thị Bích H và anh Chu Đức A kết hôn với nhau ngày 02/12/2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gi, huyện B, tỉnh Lào Cai trên cơ sơ tự nguyện tìm hiểu . Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế và nuôi dạy con cái, anh Chu Đức A sống không có trách nhiệm với gia đình dẫn đến giữa vợ chồng thường xuyên to tiếng, cãi chửi nhau.Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2018. Đến nay chị Nguyễn Thị Bích H, anh Chu Đức A cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung là cháu Chu Khánh Ng - sinh ngày 17/11/2012. Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Chu Đức A thỏa thuận chị Nguyễn Thị Bích H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ng đến tuổi trưởng thành, anh Chu Đức A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

[3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Bích H, anh Chu Đức A không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Bích H, anh Chu Đức A thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Bích H, anh Chu Đức A đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình cần chấp nhận

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích H và anh Chu Đức A

- Về con chung: Giao cháu Chu Khánh Ng - sinh ngày 17/11/2012 cho chị Nguyễn Thị Bích H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi. Anh Chu Đức A không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị H. Anh Chu Đức A có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung chị H không được quyền ngăn cản.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Chu Đức A mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AB/2012/0005579 ngày 30/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, TP;
- Các đương sự,
- T.H.A DS TP
- UBND xã Gi, huyện B, tỉnh Lào Cai
.- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Lanh